TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN** Bản án số: 06/2020/HS-ST Ngày 16/11/2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu Hiền.

2. Ông Tòng Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùa A T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1977 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A V (đã chết) và bà Giàng Thị C (đã chết); Vợ Và Thị P, sinh năm 1985 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 10/6/2020 đến 16/6/2020; Tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người phiên dịch: Anh Tráng A S, sinh năm 1996. Trú tại tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 08/6/2020, Mùa A T đến nhà của Mùa A C trú tại bản H, xã N, huyện Đ hỏi mua được một gói ma túy tổng hợp với giá 1.000.000đ. Mục đích về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Đến 15 giờ ngày 10/6/2020 Mùa A T đến nhà Giàng A D ở bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên chơi và bán cho D 02 viên ma túy tổng hợp giá 50.000đ. Sau khi mua được D vừa sử dụng xong thì tổ công tác công an huyện Đ vào nhà D vận động tuyên truyền pháp luật, lúc đó Mùa A T đã giao nộp cho tổ công tác 38 viên nén màu hồng và 50.000đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 10/6/2020 xác định: số viên nén màu hồng thu giữ của Mùa A T có khối lượng là 3,52gam trích 0,28 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 538/GĐ-PC09 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Mùa A T là ma túy loại Methamphetamine, đây là chất ma túy thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra Mùa A C trú tại bản H, xã N, huyện Đ không có mặt tại địa phương nên chưa điều tra làm rõ được. Đối với Mùa A D ở bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị xử phạt hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 19/6/2020 bằng hình thức cảnh cáo.

Cáo trạng số: 59/CT-VKS-ĐBĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Mùa A T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mùa A T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mùa A T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 3,24 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Mùa A T thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là 3,52 Methamphetamine, lời khai của Giàng A D là người đã mua ma túy của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mùa A T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua ma túy về sử dụng và bán lẻ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Khối lượng chất ma túy sau khi bán còn lại bị thu giữ được xác định là 3,52 gam nên Viện kiểm sát nhân nhân huyện Đ truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *" Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

[2] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh ra lớn lên trong gia đình thuần nông, cuộc sống nghèo khó, không được đi học, hiện nay đã lập gia đình riêng có vợ và ba con nhỏ. Nghiện ma túy từ năm 2010 do đua đòi theo bạn bè, từ nghiện nên mua sử dụng và bán lẻ phạm tội như ngày hôm nay. Bị cáo Mùa A T phải chịu trách nhiệm cho hành vi mình đã thực hiện.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên căn cứ vào hành vi phạm tội, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ bán thu giữ được và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như phân tích trên, Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản gì, hoàn cảnh bản thân khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo cần sự hỗ trợ của Nhà nước khó có điều kiện để thi hành án nên không áp dụng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về vật chứng vụ án:

3,24 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 50.000đ đã chứng minh được là tiền do bị cáo bán ma túy cho Giàng A D trú tại bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), đang cư trú tại xã K, huyện Đ (là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đối tượng liên quan là Mùa A C trú tại bản H, xã N, huyện Đ không có mặt tại địa phương nên chưa điều tra làm rõ được. Đối với Mùa A D ở bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là người đã mua ma túy của bị cáo Mùa A T sử dụng hết nên bị xử phạt hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 19/6/2020 bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mùa A T (tên gọi khác: Không) phạm tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"*: Xử phạt bị cáo Mùa A T 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 10/6/2020).

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 3,24gam Methamphetamine (đã trừ giám định).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 0 phút ngày 05/10/2020 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A T.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/11/2020)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Nga